

CHỈ THỊ số 313-TTg ngày 20-8-1959
về việc tăng cường lãnh đạo công tác
vận động gửi tiền vào quỹ tiết kiệm
xã hội chủ nghĩa.

Mấy năm qua, để thực hiện khẩu hiệu « cần kiệm xây dựng đất nước », Đảng và Chính phủ chủ trương khuyến khích, vận động nhân dân lao động thực hành tiết kiệm và gửi tiền tạm thời nằm rỗi vào Ngân hàng để dùng vào việc phục vụ sản xuất và lưu thông hàng hóa. Đến nay, công tác vận động tiết kiệm ngày một tiến bộ và kết quả đạt được mỗi năm một nhiều hơn: đến cuối tháng 6-1959, trong tổng số vốn mà Ngân hàng quản lý và huy động được, riêng số tiền tiết kiệm ở thành thị đã chiếm 3,1% so với cuối 1958 thì tăng 48%. Trong điều kiện sinh hoạt của cán bộ, công nhân viên, bộ đội hiện nay mà đạt được kết quả trên đây là một biểu hiện cụ thể và nhiệt tình cách mạng của nhân dân lao động, về ý thức chung muốn góp phần tích cực vào công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc.

Tuy nhiên, nếu so với yêu cầu về vấn đề phát triển kinh tế, và so với khả năng thực tế của nhân dân, thì số tiền đã huy động được còn ít. Nguyên nhân là vì: các cấp lãnh đạo ở địa phương chưa quan tâm đúng mức đến vấn đề này, chưa lãnh đạo chặt và giúp đỡ ngành chuyên môn làm tròn nhiệm vụ, việc tuyên truyền giải thích về mục đích ý nghĩa và nội dung chính sách tiết kiệm trong quần chúng làm kém, việc vận động tiết kiệm mới được chú trọng ở bộ đội, cơ quan, xí nghiệp, và chừng nào ở thành thị nói chung, chưa chú trọng làm ở nông thôn, mạng lưới tiết kiệm còn hẹp, thể lệ gửi tiền tiết kiệm của Ngân hàng còn có chỗ chưa thích hợp với điều kiện sinh hoạt thực tế của nhân dân.

Công tác thu hút tiền tiết kiệm trên thực tế đã tiến hành mấy năm nay và do Ngân hàng quốc gia phụ trách. Qua thực tế đã rút được một số kinh nghiệm giúp chúng ta đặt một quỹ tiết kiệm tương đối toàn diện hơn gọi là « quỹ tiết kiệm xã hội chủ nghĩa, nhằm mục đích thu hút những món tiền tiết kiệm hoặc tạm thời chưa dùng tới của nhân dân lao động thành thị và nông thôn để sử dụng hợp lý vào việc phát triển kinh tế. Hiện nay, để bảo đảm hoàn thành và hoàn thành vượt mức kế hoạch 3 năm cải tạo và phát triển kinh tế, tạo cơ sở tốt cho việc bước vào thực hiện kế hoạch 5 năm, một điều kiện quan trọng là phải giải quyết tốt yêu cầu về vốn. Muốn thế phải củng cố và tăng cường toàn bộ hệ thống tài chính quốc gia bao gồm cả thu chi của ngân sách quốc gia; tài vụ của các xí nghiệp quốc doanh và hợp tác xã, và tin dụng ngân hàng. Trong các bộ phận tài chính trên đây, ngân sách quốc gia có tính chất quan trọng bậc nhất. Song, chúng ta cũng rất coi trọng tin dụng ngân hàng, vì dưới chế độ xã hội chủ nghĩa chính thông qua đó, mà Nhà nước có thể huy động và sử dụng một cách có kế hoạch những số tiền tạm thời để

rồi của ngân sách Nhà nước, của các xí nghiệp, các tổ chức quần chúng và của nhân dân với điều kiện phải hoàn lại, để thỏa mãn những nhu cầu của nền kinh tế quốc dân. Trong các nguồn vốn tin dụng, số tiền tiết kiệm của nhân dân lao động hiện nay còn chiếm một phần nhỏ, song nhìn về tương lai, thấy rõ triển vọng sẽ ngày một nhiều hơn và dần dần sẽ chiếm một tỷ lệ khá lớn. Tỷ lệ đó sẽ tăng lên đồng thời với việc phát triển của nền sản xuất xã hội, với việc tăng mức thu nhập của nhân dân lao động, với việc nâng cao không ngừng trình độ giác ngộ xã hội chủ nghĩa của mọi người. Vấn đề đặt ra trước mắt là các Ủy ban Hành chính địa phương, các đoàn thể nhân dân, các cơ quan xí nghiệp, bộ đội, cần nhận thức cho đúng mục đích ý nghĩa của việc vận động gửi tiền « tiết kiệm xã hội chủ nghĩa », tăng cường công tác tuyên truyền vận động, gây thành một phong trào gửi tiền tiết kiệm rộng rãi và mạnh mẽ trong quần chúng nhân dân lao động ở thành thị và nông thôn.

Dưới đây, Thủ tướng Chính phủ đề mấy điểm cần chú ý trong khi tiến hành công tác đó:

1. Công tác này thực chất là một công tác vận động quần chúng, chỉ đạt được kết quả trên cơ sở nâng cao được ý thức giác ngộ xã hội chủ nghĩa của quần chúng và phát huy được nhiệt tình cách mạng của họ vào việc thực hiện « cần kiệm xây dựng đất nước ». Do đó, công tác tuyên truyền giáo dục có tác dụng quan trọng quyết định. Đây không phải là việc riêng của ngành Ngân hàng, mà chủ yếu là của các đoàn thể nhân dân, của các công đoàn, của các tổ chức kinh tế của nhân dân (hợp tác xã sản xuất nông nghiệp, thủ công nghiệp, hợp tác tiểu thương v.v...), của các cơ quan văn hóa dưới sự lãnh đạo chặt chẽ của Đảng. Do đó, các ngành có liên quan cần có kế hoạch thiết thực góp phần làm việc này. Cần làm cho quần chúng thấy rõ việc lập quỹ tiết kiệm xã hội chủ nghĩa hoàn toàn xuất phát từ lợi ích của quần chúng, lợi ích lâu dài của nhân dân, lợi ích của việc xây dựng chủ nghĩa xã hội, kết hợp với lợi ích trước mắt, lợi ích riêng của mỗi người. Số vốn nhân dân gửi vào Nhà nước có thêm điều kiện mở rộng sản xuất, tăng thêm của cải vật chất của xã hội, tăng thêm thu nhập của nhân dân. Mặt khác, nhân dân gửi từng món nhỏ, có thể sau một thời gian lấy ra từng món tiền lớn để chi dùng lợi hơn, tiền gửi vào lại được Nhà nước ưu đãi về lợi suất.

2. Nhân dân lao động nhất là nông dân chưa có tập quán gửi tiền Ngân hàng. Sinh hoạt nói chung chưa cao. Nhiều người ngại phiền phức trong việc gửi vào lấy ra. Do đó, thể thức gửi tiền cần đơn giản, thích hợp với điều kiện sinh hoạt của quần chúng, thuận tiện cho việc gửi vào, rút ra. Mạng lưới tiết kiệm phải mở rộng hơn nữa và đi sâu xuống các cơ sở. Mặt khác, cần biết kết hợp đúng mức việc phát huy nhiệt tình cách mạng của quần chúng với việc dùng lợi ích vật chất kích thích mọi người hăng hái gửi tiền vào quỹ tiết

kiếm xã hội chủ nghĩa. Muốn thế cần chú ý một phần đến vấn đề lợi suất, và một phần quan trọng đến các chế độ thưởng khác. Đây là trách nhiệm chính của Ngân hàng. Ngoài những hình thức đã áp dụng từ trước đến nay, Ngân hàng cần nghiên cứu những hình thức mới thích hợp hơn, nhằm động viên nhiệt tình cách mạng của nông dân vào sự nghiệp phát triển kinh tế chung. Các Ủy ban Hành chính địa phương, các đoàn thể và các tổ chức có liên quan khác cần phối hợp tuyên truyền giải thích rộng rãi các hình thức đó và vận động quần chúng tích cực hưởng ứng, đồng thời cần tiếp thu ý kiến của quần chúng, để giúp Ngân hàng chấn chỉnh công tác tiết kiệm ngày một tốt hơn. Riêng các Ủy ban Hành chính địa phương, các thủ trưởng các xí nghiệp, các ngành, các cơ quan cần chú ý giúp đỡ Ngân hàng trong việc giải quyết vấn đề cán bộ và tổ chức mạng lưới.

3. Về yêu cầu cụ thể và thời gian tiến hành công tác trong năm 1959, các địa phương cần chấn chỉnh việc lãnh đạo và tổ chức thực hiện công tác vận động tiền tiết kiệm, mở rộng việc thi hành các hình thức tiết kiệm cũ, làm thí điểm các hình thức mới, chuẩn bị điều kiện để sau vụ mùa sắp tới nhất là từ đầu 1960 sẽ phát động thành một phong trào vận động tiết kiệm thật sâu rộng trong quần chúng.

★

Việc vận động gửi tiền vào quỹ tiết kiệm xã hội chủ nghĩa là một việc có tác dụng về kinh tế và chính trị quan trọng. Thủ tướng Chính phủ mong các Ủy ban Hành chính các cấp, các đoàn thể, các ngành có liên quan nghiên cứu kỹ chỉ thị này và các tài liệu giải thích cụ thể của Ngân hàng để thi hành cho tốt.

Hà Nội, ngày 20 tháng 8 năm 1959

K. T. Thủ tướng Chính phủ

Phó Thủ tướng

PHẠM HÙNG

CHỈ THỊ số 314-TTg ngày 20-8-1959 về việc đẩy mạnh tiêu thụ phân hóa học phục vụ vụ mùa 1959.

Vụ Đông Xuân vừa qua, trong phong trào cải tiến kỹ thuật sản xuất nông nghiệp, đi đôi với việc vận động nông dân tích cực sử dụng các loại phân hữu cơ, Nhà nước đã cung cấp cho nông dân trên 4 vạn tấn phân hóa học, do đó đã góp một phần nhất định vào việc tăng năng suất lúa và hoa màu vụ chiêm. Tuy nhiên so với yêu cầu đã đề ra, thì mức bán phân hóa học còn thấp, mới đạt 58% kế hoạch đã định. Nguyên nhân là do việc chuẩn bị và phân phối phân bón có lúc không kịp thời vụ, còn phụ thuộc nhiều vào việc nhập khẩu, — việc

tuyên truyền công dụng và cách dùng của từng loại phân nhất là của những loại phân nông dân chưa quen dùng, làm kém; tổ chức bán phân còn yếu.

Hiện nay, tình hình tiêu thụ phân bón phục vụ vụ mùa đang có những thay đổi đáng chú ý: nói chung phong trào dùng phân hóa học có chững lại, số phân bán được trong đợt bón lót rất ít, từ sau vụ thu hoạch chiêm, trong một số hợp tác xã sản xuất nông nghiệp và một số nông dân bắt đầu nảy ra tư tưởng hoài nghi phân đạm, và dè dặt trong việc dùng phân hóa học.

Sở dĩ có tình trạng trên một phần là vì việc tuyên truyền hướng dẫn kỹ thuật dùng phân của ta còn kém, chưa làm cho nông dân hiểu rõ tác dụng và tin vào kết quả dùng phân hóa học; vụ vừa qua, một số nông dân và hợp tác xã sản xuất, không được hướng dẫn kịp thời hoặc chưa được hướng dẫn đúng cách dùng nên đã dùng phân đạm quá mức, gặp mấy trận gió to, lúa bị đổ, thu hoạch kém do đó sinh ra hoài nghi, dè dặt đối với việc dùng phân đạm; một nguyên nhân quan trọng khác là do nói chung sau một vụ bỏ nhiều công sức và vốn vào việc cày cấy chăm bón, đến khi thu hoạch kết quả lại không được như ý, cho nên nhiều hợp tác xã sản xuất nông nghiệp và nông dân đang suy tính lợi hại trong việc áp dụng kỹ thuật mới trong đó có việc dùng phân hóa học, họ sợ chi phí sản xuất cao quá, kết quả không bù lại được. Riêng về việc mua chịu phân bón đến mùa phải gánh thóc tới kho Nhà nước để trả thì trong điều kiện sản xuất như trên, lại gặp lúc giá thóc thị trường còn cao, tâm lý giữ thóc đang khá phổ biến, một số nông dân đã có ý kiến kêu giá phân cao; cho rằng mua chịu phân như thế bị thiệt, nên cũng có phần ngần ngại hơn. Tình hình này rất đáng quan tâm, nếu không kịp thời khắc phục những thiếu sót chủ quan của ta sửa đổi hoặc bổ sung những điểm cần thiết trong chính sách phân bón của Nhà nước, và giải quyết những tư tưởng lo lắng, suy tính lợi hại trước mắt của nông dân, thì việc tiêu thụ phân bón phục vụ cho việc bảo đảm kế hoạch năng suất và sản lượng vụ mùa nhất định bị hạn chế. Nhất là hiện nay, số phân hóa học đã chuẩn bị sẵn sàng để bán ra trong vụ mùa khá lớn, nếu không được tiêu thụ kịp thời, Nhà nước sẽ gặp nhiều khó khăn về mặt kho tàng, bảo quản.

Vấn đề đặt ra trước mắt là phải có những biện pháp đẩy mạnh gấp việc tiêu thụ phân bón để vừa bảo đảm phục vụ vụ mùa thắng lợi, vừa tránh hư hao tổn thất về tài sản của Nhà nước.

Thủ tướng phủ đề nghị các Bộ có liên quan và các Ủy ban Hành chính địa phương chú ý thi hành những việc sau đây:

1. Trước hết cần phải ổn định tư tưởng của cán bộ và nông dân trong việc dùng phân hóa học bón ruộng. Muốn thế cần phải dựa vào những kết luận của các hội nghị tổng kết sản xuất vụ Đông Xuân từ Trung ương xuống các địa phương mà khẳng